

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2019 của Ủy ban Dân tộc**

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC**

Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 31/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 05/3/2019 của Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 421/QĐ-TTg ngày 16/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2019 của Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 77/QĐ-UBNDT ngày 26/02/2019 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về Phê duyệt Kế hoạch triển khai nhiệm vụ công tác năm 2019 của Văn phòng Điều phối Chương trình 135;

Căn cứ Quyết định số 337/QĐ-UBNDT ngày 28/5/2019 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về ban hành Kế hoạch Tổ chức kiểm tra, đánh giá; Hội thảo đánh giá sơ kết thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2016 - 2020; tổng kết 10 năm xây dựng nông thôn mới trên địa bàn vùng dân tộc và miền núi giai đoạn 2010 - 2020 và đề xuất khung Chương trình 135 giai đoạn 2021 - 2025;

Xét đề nghị của Vụ trưởng, Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình 135,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Quyết định Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2019 của Ủy ban Dân tộc (Văn phòng Điều phối Chương trình 135 tham mưu thực hiện).

*(Có Kế hoạch chi tiết kèm theo)*



**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng, Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình 135, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng, Thủ trưởng các Vụ, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /..

Nơi nhận: *K&D*

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (để b/c);
- Công TTĐT UBNDT;
- Lưu: VT, VPĐP 135 (5 bản).

7

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



**Y Thông**



ỦY BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## KẾ HOẠCH

**Điều chỉnh, bổ sung hoạt động thực hiện Chương trình MTQG  
giảm nghèo bền vững năm 2019 của Ủy ban Dân tộc  
(Văn phòng Điều phối Chương trình 135 tham mưu thực hiện)**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số **691/QĐ-UBND** ngày **30** tháng 9 năm 2019  
của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình 135 đã đạt được (trong các năm 2016 - 2019, ước thực hiện đến năm 2020) so với tiến độ, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra cho Chương trình 135 giai đoạn 2016 - 2020 trong Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ.
- Kiểm tra, đánh giá 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020 trên địa bàn một số địa phương thuộc vùng dân tộc và miền núi.
- Trao đổi kinh nghiệm, cách làm tốt của địa phương trong triển khai thực hiện Chương trình 135 nói riêng, các Chương trình MTQG nói chung trên địa bàn vùng dân tộc và miền núi để từ đó tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, rút ra bài học kinh nghiệm, nâng cao năng lực cho hệ thống cán bộ làm công tác dân tộc từ trung ương đến địa phương và cộng đồng thực hiện Chương trình 135.
- Tham vấn địa phương về ý tưởng, nội dung cho khung Chương trình 135 giai đoạn 2021 - 2025.

#### 2. Yêu cầu

- Đánh giá sơ kết kết quả thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2016-2020 theo nội dung hướng dẫn tại văn bản số 411/UBND-VP135 ngày 25/4/2019; đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn vùng miền núi và đồng bào dân tộc thiểu số theo nội dung hướng dẫn tại văn bản số 418/UBND-VP135 ngày 26/4/2019 của Ủy ban Dân tộc;
- Xác định những tồn tại, hạn chế, thiếu hụt trong thiết kế, tổ chức thực hiện Chương trình 135; bài học kinh nghiệm từ kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn 2016 - 2020;
- Đề xuất nội dung, thiết kế khung Chương trình 135 giai đoạn 2021 - 2025;

## II. NỘI DUNG

### 1. Tổ chức các đoàn kiểm tra, đánh giá tại địa phương

#### 1.1. Nội dung

- Kiểm tra, đánh giá sơ kết thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2016-2020;
- Kiểm tra, đánh giá kết quả 10 năm xây dựng nông thôn mới vùng dân tộc và miền núi giai đoạn 2010 - 2020;

#### 1.2. Địa điểm đi kiểm tra, đánh giá và dự kiến số lượng người, thời gian

Đoàn công tác đi kiểm tra thực tế tại một số xã thuộc diện đầu tư của Chương trình 135, một số mô hình phát triển sản xuất trên địa bàn.

- *Tại tỉnh Thái Nguyên, Bắc Kạn và Cao Bằng:*
  - + Số lượng thành viên dự kiến: 04 người
  - + Thời gian dự kiến: 10 ngày, trong quý IV/2019
  - + Phương tiện: Ô tô
- *Tại tỉnh Quảng Ngãi và Bình Định:*
  - + Số lượng thành viên dự kiến: 04 người
  - + Thời gian dự kiến: 10 ngày, trong quý IV/2019
  - + Phương tiện: máy bay và ô tô
- *Tại tỉnh Hậu Giang và Cà Mau:*
  - + Số lượng thành viên dự kiến: 04 người
  - + Thời gian dự kiến: 10 ngày, trong quý IV/2019
  - + Phương tiện: máy bay và ô tô
- *Tại tỉnh Tuyên Quang:*
  - + Số lượng thành viên dự kiến: 04 người
  - + Thời gian dự kiến: 06 ngày, trong quý IV/2019
  - + Phương tiện: ô tô
- *Tại tỉnh Bắc Giang:*
  - + Số lượng thành viên dự kiến: 04 người
  - + Thời gian dự kiến: 06 ngày, trong quý IV/2019
  - + Phương tiện: ô tô
- *Tại tỉnh Yên Bái:*
  - + Số lượng thành viên dự kiến: 04 người



- + Thời gian dự kiến: 06 ngày, trong quý IV/2019
- + Phương tiện: ô tô
- *Tại tỉnh Lào Cai và Lai Châu:*
  - + Số lượng thành viên dự kiến: 05 người
  - + Thời gian dự kiến: 08 ngày, trong quý IV/2019
  - + Phương tiện: ô tô
- *Tại tỉnh An Giang và Kiên Giang.*
  - + Số lượng thành viên dự kiến: 04 người
  - + Thời gian dự kiến: 10 ngày, trong quý IV/2019
  - + Phương tiện: máy bay và ô tô

### 1.3. Thành phần đoàn kiểm tra, đánh giá

- Trưởng đoàn: Lãnh đạo Văn phòng Điều phối Chương trình 135;
- Thành viên: Chuyên viên Văn phòng Điều phối Chương trình 135 và Vụ, đơn vị liên quan.

## 2. Tổ chức Hội thảo khu vực đánh giá kết quả, nguyên tắc, cơ chế thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2016 - 2020, giải pháp triển khai Chương trình 135 giai đoạn 2021 - 2025

### 2.1. Khu vực Miền núi phía Bắc

- Chủ trì hội thảo: Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc.
- Dự kiến thời gian tổ chức: 02 ngày, trong quý IV năm 2019.
- Địa điểm tổ chức: tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.
- Thành phần tham dự.
- + Đại biểu ở Trung ương: dự kiến 18 đại biểu

(Lãnh đạo Ủy ban, Lãnh đạo và chuyên viên Văn phòng Điều phối Chương trình 135; Đại diện một số Vụ, đơn vị: Vụ Chính sách Dân tộc, Vụ Tổng hợp, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Tuyên truyền, Vụ Dân tộc thiểu số, Trung tâm Thông tin; đại diện Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn).

- + Đại biểu địa phương: dự kiến 142 đại biểu

Đại biểu Ban Dân tộc/ cơ quan làm công tác dân tộc cấp tỉnh, UBND huyện, Phòng Dân tộc/ cơ quan làm công tác dân tộc cấp huyện các tỉnh: Cao Bằng, Bắc Kạn, Thái Nguyên, Hà Giang, Tuyên Quang, Lạng Sơn, Bắc Giang, Quảng Ninh. *lt*

Tổng số lượng đại biểu dự kiến khoảng 160 người, trong đó số lượng đại biểu không hưởng lương từ ngân sách nhà nước là 10 người

Phương tiện: Ô tô

### 2.2. Khu vực Duyên hải Nam trung Bộ

- Chủ trì hội thảo: Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc.
- Dự kiến thời gian tổ chức: 02 ngày, trong quý IV năm 2019.
- Địa điểm tổ chức: tại thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
- Thành phần tham dự.
- + Đại biểu ở Trung ương: dự kiến 14 đại biểu

(Lãnh đạo Ủy ban, Lãnh đạo và chuyên viên Văn phòng Điều phối Chương trình 135; Đại diện một số Vụ, đơn vị: Vụ Chính sách Dân tộc, Vụ Tổng hợp, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Tuyên truyền, Vụ Dân tộc thiểu số, Trung tâm Thông tin; đại diện Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn).

+ Đại biểu địa phương: dự kiến 146 đại biểu

Đại biểu Ban Dân tộc/ cơ quan làm công tác dân tộc cấp tỉnh, UBND huyện, Phòng Dân tộc/ cơ quan làm công tác dân tộc cấp huyện các tỉnh: Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận.

Tổng số lượng đại biểu dự kiến khoảng 160 người, trong đó số lượng đại biểu không hưởng lương từ ngân sách nhà nước là 10 người

Phương tiện: Máy bay và ô tô

### 2.3. Khu vực Nam Bộ

- Chủ trì hội thảo: Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc.
- Dự kiến thời gian tổ chức: 02 ngày, trong quý IV năm 2019.
- Địa điểm tổ chức: tại thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
- Thành phần tham dự.

+ Đại biểu ở Trung ương: dự kiến 14 đại biểu (Lãnh đạo Ủy ban, Lãnh đạo và chuyên viên Văn phòng Điều phối Chương trình 135; Đại diện một số Vụ, đơn vị: Vụ Chính sách Dân tộc, Vụ Tổng hợp, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Tuyên truyền, Vụ Dân tộc thiểu số, Trung tâm Thông tin; đại diện Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn).

+ Đại biểu địa phương: dự kiến 146 đại biểu *th*

Đại biểu Ban Dân tộc/ cơ quan làm công tác dân tộc cấp tỉnh, UBND huyện, Phòng Dân tộc/ cơ quan làm công tác dân tộc cấp huyện các tỉnh: Cà Mau, Hậu Giang, An Giang, Kiên Giang, Trà Vinh, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Đồng Tháp, Long An, Bình Phước, Tây Ninh.

Tổng số lượng đại biểu dự kiến khoảng 160 người, trong đó số lượng đại biểu không hưởng lương từ ngân sách nhà nước là 10 người

Phương tiện: Máy bay và ô tô

### **3. Hội thảo tham vấn các Bộ ngành và Vụ, đơn vị**

#### *3.1. Thành phần tham dự*

- Chủ trì: Lãnh đạo Ủy ban.
- Đại biểu là các Bộ, ngành và các Vụ, đơn vị.
- Hội thảo tại Hà Nội gồm 04 cuộc; 01 ngày/cuộc.
- Thời gian: Tổ chức trong quý IV năm 2019.

#### *3.2. Số lượng đại biểu dự kiến*

- + Tổ chức hội thảo tham vấn các Bộ, ngành lần 1 (dự kiến 50 đại biểu).
- + Tổ chức hội thảo tham vấn các Bộ, ngành lần 2 (dự kiến 50 đại biểu).
- + Tổ chức hội thảo với các Vụ, đơn (dự kiến 50 đại biểu).
- + Tổ chức hội thảo với các chuyên gia, nhà tài trợ, các NGO (dự kiến 50 đại biểu).

### **4. Tổ chức Hội thảo cấp huyện (Kết hợp với các đoàn đi kiểm tra, đánh giá)**

*4.1. Dự kiến tổ chức 05 cuộc hội thảo cấp huyện tại các tỉnh: Tuyên Quang, Bắc Giang, Yên Bái, Lai Châu, Kiên Giang.*

*4.2. Thành phần tham dự: dự kiến 62 đại biểu/hội thảo, gồm:*

- Chủ trì: Lãnh đạo Văn phòng Điều phối Chương trình 135.
- Thành viên đoàn công tác của Ủy ban Dân tộc.
- Lãnh đạo Ban Dân tộc tỉnh và các phòng chuyên môn, Lãnh đạo UBND huyện và các phòng, Lãnh đạo và công chức các xã, đại diện thôn bản và người dân.

*4.3. Thời gian: 02 ngày/hội thảo*

### **5. Các hoạt động liên quan đến hoạt động tài trợ của Chính phủ Ai Len**

- Tổ chức 05 cuộc hội thảo chuyên môn về các nội dung: xây dựng và lập kế hoạch, giải pháp tiếp nhận, triển khai hiệu quả nguồn vốn.

- Tổ chức 01 chuyên công tác liên ngành kiểm tra các hồ sơ liên quan đến việc thực hiện các dự án do Chính phủ Ai Len hỗ trợ tỉnh Hà Giang

- Thời gian: Tổ chức trong quý IV năm 2019.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Nguồn kinh phí từ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2019 phân bổ cho Ủy ban Dân tộc.

- Ủy ban Dân tộc chi trả kinh phí tổ chức các đoàn kiểm tra, đánh giá và tổ chức hội thảo; chi trả kinh phí cho các đại biểu thuộc khối Bộ, ngành, cơ quan Trung ương và đại biểu là chuyên gia tham dự hội thảo; đại biểu không hưởng lương của địa phương tham dự hội thảo.

- Định mức chi: Vận dụng theo Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ; Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính, Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính,...

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thứ trưởng Phó Chủ nhiệm Y Thông ký quyết định tổ chức các Hội thảo khu vực, ký công văn gửi Ủy ban nhân dân tỉnh nơi tổ chức Hội thảo khu vực.

2. Vụ trưởng, Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình 135 thừa ủy quyền ký công văn gửi Ban Dân tộc các địa phương nơi đoàn đến công tác, ký giấy mời tham dự Hội thảo; đặt viết bài tham luận cho hội thảo, liên hệ phối hợp tổ chức hội thảo; báo cáo kết quả, ký biên bản Hội thảo.

3. Văn phòng Điều phối Chương trình 135 chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch này; chuẩn bị nội dung, kiểm tra, hội thảo, lập dự toán chi tiết để thực hiện các nội dung theo kế hoạch; làm thủ tục tạm ứng kinh phí, liên hệ công tác hậu cần, thanh quyết toán.

5. Vụ Kế hoạch Tài chính thẩm định dự toán kinh phí đảm bảo kịp thời, Văn phòng Ủy ban đảm bảo các điều kiện cần thiết phục vụ các hoạt động trong Kế hoạch và quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

6. Các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc theo chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp với Văn phòng Điều phối Chương trình 135 triển khai kế hoạch theo nội dung và thời gian được phê duyệt. /

**ỦY BAN DÂN TỘC**